TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST
Ngày 27 - 09 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Lê Bá Thành và bà Vũ Thị Lan Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Yến - Thư ký TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Cao Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 08 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị cáo:

Trần Minh N, sinh năm 1983; HKTT: xóm C, xã L, huyện T1, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T2 và bà Cao Thị C1; vợ: Ngô Thanh G, sinh năm 1983; có 02 con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Bà Đỗ Thị Hồng H, sinh năm 1973; Trú tại: thôn L, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1959; Trú tại: thôn L, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần A; địa chỉ: Cụm Công nghiệp X, xã X, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Quốc Đạt, Tổng giám đốc (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh N có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 99095993476 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 05/05/2014, có thời hạn sử dụng đến ngày 05/5/2024. Ngọc đang là nhân viên lái xe cho Công ty cổ phần A có địa chỉ: Cụm công nghiệp X, xã X, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 12 giờ 30 ngày 01/3/2021, Ngọc được Công ty giao cho điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford số loại Ranger, màu xanh, biển kiểm soát 99C – 199.56 để chở hàng từ Công ty đến khu công nghiệp Tiên Sơn, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, Ngọc điều khiển xe ô tô từ Công ty ở xã X đi theo đường Quốc lộ 17, rẽ trái vào đường Âu Cơ. Khi đến đoạn giao nhau giữa đường Âu Cơ và đường Siêu Loại, Ngọc điều khiển xe rẽ phải đi vào đường Siêu Loại rồi tiếp tục đi thẳng theo hướng từ đường Âu Cơ đi đường Quốc Lộ 38. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, Ngọc điều khiển xe ô tô của mình đến gần khu vực ngã tư giao nhau giữa đường nội thị phố Mới với đường Siêu Loại thuộc địa phận thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (đường có biển báo nguy hiểm giao nhau giữa 2 đường cùng cấp). Lúc này, xe ô tô của Ngọc cách ngã tư khoảng 10 mét, xe đi ở làn thứ 2, theo Ngọc trình bày đi với tốc độ khoảng 60 km/giờ. Lúc này, Ngọc quan sát thấy 01 người phụ nữ (sau khi xảy ra tai nạn, Ngọc biết là chị Đỗ Thị Hồng H sinh năm1973 trú tại thôn L, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOZZA, màu xanh, biển kiểm soát 99F1 – 272.61 đi từ đường nội thị phố Mới vào ngã tư theo hướng từ bưu điện T đi sang Trung tâm văn hoá Luy Lâu. Khi chị Hạnh đã sang đến làn đường thứ 2 theo chiều đi của xe Ngọc thì xe của Ngọc cũng vừa lúc lao đến. Lúc này, do đang đi nhanh, không chú ý quan sát đường khi vào ngã tư nên Ngọc không kịp đạp phanh để giảm tốc độ do đóphần mặt cản trước bên trái xe ôtô BKS 99C-199.56 do Ngọc điều khiển đã đâm vào phần mặt ngoài sườn bên phải xe môtô BKS 99-F1-272.61 do chị Hạnh điều khiển làm chị Hạnh, chiếc xe mô tô bị ngã đổ nghiêng ra đường. Do xe ô tô đang đi nhanh nên đã đẩy xe mô tô về phía trước khoảng

47 mét thì mới dừng lại được. Hậu quả: 2 phương tiện bị hư hỏng nhẹ, chị Hạnh bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T và tử vong.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thành lập đoàn khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh làm rõ nội dung vụ tai nạn. Kết quả điều tra, xác minh như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông:

Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường nội thị khu Phố Mới với đường Siêu Loại thuộc địa phận thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Đường được trải nhựa bằng phẳng, chia thành hai chiều đường xe chạy, có dải phân cách cứng ở giữa. Mỗi chiều đường có chiều rộng lòng đường là 12 mét, trong mỗi chiều đường có 03 làn đường có chiều rộng lần lượt là 04 mét, 3,5 mét và 4,5 mét; phía đông tiếp giáp với đường đi Quốc lộ 38, phía tây tiếp giáp với đường đi Âu Cơ, phía bắc tiếp giáp với sân bóng nhân tạo và bưu điện T, phía nam tiếp giáp với đường đi phố Mới và khu dự án đài tưởng niệm huyện T; lấy biển báo cấm đi ngược chiều cắm trên dải phân cách cứng làm điểm mốc. Đồng thời, lấy mép đường phía nam nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn. Tại hiện trường phát hiện vị trí phương tiện, dấu vết như sau:

Phát hiện 01 xe ô tô BKS 99C – 199.56 đang đỗ song song với mép đường chuẩn. Đầu xe quay hướng đông, đuôi xe quay hướng tây. Trục trước và trục sau bên phải của xe cách mép đường chuẩn là 2,8 mét.

Phát hiện 01 xe mô tô BKS 99F1 - 272.61 nằm đổ nghiêng sang bên trái trên mặt đường Siêu Loại và vuông góc với mép đường chuẩn, đầu xe quay hướng bắc, đuôi xe quay hướng nam. Trục trước và trục sau của xe cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,8 mét và 5,1 mét.

Phát hiện đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt (VM) cách mép đường chuẩn là 6,4 mét. Khoảng cách từ tâm vết máu đến điểm mốc là 16,7 mét. Khoảng cách từ tâm VM đến trục trước và trục sau của xe mô tô lần lượt là 12,9 mét và 12,5 mét. Trên mặt đường có nhiều mảnh nhựa vỡ vụn trên diện (19x8,8) mét. Trên mặt đường có lớp dạng dầu loang kéo dài từ điểm đầu vết cày đến trục giữa của xe mô tô BKS 99F1 - 272.61, có diện rộng 10,4 mét.

Phát hiện 01 vết cày không liên tục trên khu vực ngã tư đường Siêu Loại có chiều dài 05 mét, chiều rộng 5cm, điểm đầu và điểm cuối vết cày cách mép

đường chuẩn lần lượt là 8,75 mét và 8,3 mét. Khoảng cách từ điểm đầu và điểm cuối vết cày cách điểm mốc lần lượt là 19,3 mét và 14,7 mét. Khoảng cách từ điểm đầu vết cày đến tâm VM là 34 mét. Khoảng cách từ điểm đầu vết cày đến trục trước và trục sau của xe mô tô lần lượt là 47 mét và 46,5 mét;

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ xe ô tô BKS 99C – 199.56, xe mô tô BKS 99F1 - 272.61 và 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 99095993476 mang tên Trần Minh N.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Khám ngoài: Tử thi được gia đình xác định là chị Đỗ Thị Hồng H. Chiều dài tử thi 1,61 mét, thể trạng trung bình, tình trạng tử thi xác mềm. Tóc đen điểm bạc cắt ngắn ngang vai.

Trang phục: Mặc ngoài áo mưa màu tím, toàn bộ áo trong tình trạng ẩm ướt; mặt trước trên thân áo bên phải cách vai áo phải 11cm đến toàn bộ mặt trước ống tay áo bên phải có diện rách vải dài 55 cm; cổ áo trái đến mặt trước 1/3 giữa ống tay áo trái có vết rách nằm dọc dài 34cm (vết rách cắt trong quá trình cấp cứu); mặt sau 1/3 trên ống tay áo phải có diện rách kích thước (6x2)cm. Trong mặc váy màu đen; mặt trước trên thân váy bên phải ngay sát đường chỉ may dọc thân váy bên phải có vết rách vải dài 21cm (vết rách vải này cắt trong quá trình cấp cứu). Trong mặc áo trắng dài tay; mặt trước thân áo bên phải ngay sát đường chỉ may dọc thân áo bên phải và cách vạt áo 5cm có diện bám dính chất bẩn màu đen kích thước (19x10)cm; mặt trước ống tay áo bên phải có diện rách vải dài 37cm (vết rách cắt trong quá trình cấp cứu). Trong mặc áo nịt ngực màu hồng. Mặc quần tất da chân màu hồng. Trong mặc quần lót màu vàng.

Vùng đầu, mặt cổ: Vùng thái dương đỉnh chẩm trái cách đường giữa 4cm và trên vành tai trái 4,5cm có diện sưng nề và bầm tím kích thước (6,5x6)cm. Vùng trán bên phải đến đuôi mắt phải có diện sây sát da và bầm tím không liên tục kích thước (9x2,5)cm. Vùng cằm bên trái ngay sát đường giữa có diện sây sát da và bầm tím kích thước (6x3)cm. Hai mắt nhắm, niêm mạc nhợt nhạt, đồng tử giãn. Hai lỗ tai, hai lỗ mũi khô. Miệng có máu chảy ra khi thay đổi tư thế. Lưỡi nằm trong cung răng. Răng, lợi, lưỡi không phát hiện tổn thương.

Vùng cổ, gáy không phát hiện tổn thương. Thành ngực bên phải mất vững. Vùng bụng không phát hiện tổn thương. Vùng lưng không phát hiện tổn thương.

Vùng mông trái có diện sây sát da và bầm tím kích thước (13x2)cm. Khung chậu vững. Bộ phận sinh dục không phát hiện tổn thương.

Tay, chân: Gãy hở 1/3 dưới xương cánh tay phải. Mặt sau ngoài 1/3 dưới cánh tay phải có vết rách da kích thước (3,5x0,5)cm. Mặt trước 1/3 dưới cánh tay phải đến mu bàn tay có diện sây sát da kích thước (18x5) cm. Mặt trước 2/3 dưới cẳng tay trái đến mu bàn tay có diện sây sát da và bầm tím kích thước (9x4,5)cm. Mặt trước trong đầu gối phải đến toàn bộ cẳng chân có diện sây sát da và bầm tím kích thước (2x0,5) cm. Mặt trước 1/3 giữa đùi trái có diện sây sát da và bầm tím kích thước (11x1) cm. Mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái có diện sây sát da kích thước (2,5x2) cm. Gốc ngón 1 bàn chân trái có vết rách da kích thước (3.5x0,6)cm.

Khám trong: Giải phẫu vùng ngực thấy tổ chức dưới da, cơ màu thuần nhất; gãy cung trước xương sườn số 3; gãy cung bên phải xương sườn số 4, 5, 6; gãy cung trước xương sườn số 6; gãy cung sau xương sườn số 4, 5, 6, 7 bên trái. Khoang lồng ngực bên phải có nhiều máu loãng. Phổi phải xẹp. Khoang lồng ngực bên trái khô. Bao tim còn nguyên vẹn, trong bao tim có ít dịch màu vàng nhạt. Giải phẫu vùng bụng thấy tổ chức dưới da, cơ màu thuần nhất. Rách vòm hoành kích thước (15x12) cm. Khoang ổ bụng có nhiều máu loãng; dập rách phức tạp toàn bộ gan bên phải, rách cuống gan. Mở dạ dày bên trong có chứa nhiều thức ăn còn rõ hạt. Ngoài ra, các tạng khác không phát hiện tổn thương.

Ngày 31/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định trung cầu giám định số 182 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định nguyên nhân chết của chị Hạnh. Ngày 08/3/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh ban hành Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 75, kết luận: Nguyên nhân chết của chị Hạnh là do chấn thương ngực kín, chấn thương bụng kín, dập rách tạng gây mất máu cấp dẫn đến suy tuần hoàn cấp.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 99C – 199.56:

Vỡ mất mảnh toàn bộ đèn pha bên trái, chao đèn bên trong vỡ thành nhiều mảnh. Góc phía trước bên trái nắp ca bô bị biến dạng kích thước (54x16)cm, dấu vết cách mặt đất 106cm. Mặt trên nắp cabô này có dấu vết trầy xước kích thước (21x14)cm, bề mặt dấu vết này có bám dính dấu vết màu hồng đỏ. Vị trí dấu vết cách cạnh ngoài bên trái nắp ca bô là 32cm, cách cạnh trước nắp ca bô là 64cm.

Bề mặt nắp ca bô tại vị trí dấu vết và xung quanh dấu vết này có dấu vết bẹp xuống dưới.

Vỏ thành xe bên trái vị trí tiếp giáp với góc dưới đèn pha và cản trước có dấu vết cong vào bên trong, bung bật các chốt lẫy ra khỏi cản trước. Mặt trước cản trước phía trên hốc đèn sương mù bên trái, có dấu vết trượt kích thước (12x4)cm các hình trượt nằm dọc hơi chéo, dấu vết cách mặt đỗ xe là 62cm, điểm cao nhất cách mặt đỗ xe 76,5cm, cách hốc bánh xe phía trước bên trái 25cm. Cách dấu vết này về bên phải 18cm, mặt cản trước có dấu vết lõm kích thước (24x15)cm, cách mặt đỗ xe 54cm, điểm cao nhất cách mặt đỗ xe 78cm. Tâm dấu vết cách hốc bánh trước bên trái 56cm, phần cản trước bên trái này ép gần sát vào mặt lõm bánh trước. Phần cản trước ở giữa phía dưới có dấu vết nứt vỡ kích thước (14x9)cm, dấu vết cách mặt đỗ xe 40cm, cách hốc bánh trước bên trái 45 cm. Cách dấu vết này 12 cm về bên phải, mặt cản trước có dấu vết nứt vỡ dài 07cm, rộng 01cm, khe dấu vết có gắn 02 (hai) mảnh nhựa màu đen.

Bộ phận kim loại phía dưới gầm xe, cách mặt trước đầu xe 35cm, cách mặt ngoài lốp bánh dẫn hướng bên trái 50cm, cách mặt đỗ xe 28cm có dấu vết trượt xước mất bụi kích thước (9x2)cm. Mặt dưới tấm kim loại che dưới gầm, tiếp giáp bên phải bộ phận nêu trên có dấu vết trượt mất một phần bụi kích thước (38x24)cm, dấu vết cách mặt đỗ 28cm, điểm cao nhất cách mặt đỗ xe là 36cm.

Lốp bánh dẫn hướng bên trái có cỡ lốp là 235/70/R16, đường kính ngoài của lốp đo được là 76 cm, mặt lăn là 19,5cm.

Về kỹ thuật an toàn phương tiện: Đèn chiếu sáng; đèn xin nhan trước bên phải, bên trái và phía sau bên phải, bên trái, hệ thống hãm, báo hãm, còi đều có và hoạt động bình thường. Riêng đèn chiếu hậu bên trái bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Kết quả khám phương tiện xe mô tô BKS 99F1 - 272.61:

Xe không có gương chiếu hậu 2 bên, chỉ có hai chân gương, khuyết toàn bộ đèn pha, hai đèn báo sáng trước và ốp nhựa đầu trước. Mặt trên đầu tay phanh bên phải có dấu vết trượt màu đen kích thước (09x01)cm, phần ốp nhựa màu đen phía ngoài bên phải và đèn báo rẽ trước bên phải gắn trước ốp nhựa này có dấu vết dồn đẩy vào trong bung bật ra khỏi toàn bộ ốp nhựa màu xanh phía trước bên phải đầu xe. Mặt ngoài ốp nhựa này có dấu vết trầy xước kích thước (7,5x3,5)cm. Các đường trượt xước nằm ngang, dấu vết cách mặt đứng của xe là

64cm. Mặt đèn báo rẽ trước bên phải có dấu vết vỡ mất mảnh kích thước (8x4)cm. Phần ốp nhựa màu xanh phía sau ốp nhựa màu đen nêu trên và phía ngoài bên phải ổ khoá điện bị nứt vỡ kích thước (45x20)cm, trên bề mặt phần nhựa bị nứt vỡ này, mặt hướng phía ngoài bên phải có dấu vết xước kích thước (7x5)cm, các đường xước nằm ngang, dấu vết cách mặt đứng của xe 61cm, cao nhất cách mặt đứng của xe là 67cm.

Mặt trước ngoài phần ốp nhựa màu xanh, phía trước bên phải đầu xe có dấu vết trượt kích thước (8x7)cm các đường trượt nằm ngang, dấu vết cách mặt đứng của xe là 53cm, điểm cao nhất cách mặt đứng của xe là 62cm.

Mặt trước đầu tay lái bên trái có dấu vết xước rách nham nhở kích thước (3x2,2)cm, chiều từ phải sang trái, từ trên xuống dưới. Mặt trước trên đầu tay phanh bên trái có vết xước mài mòn kích thước (1,3x,12)cm. Mặt ngoài bên trái ốp nhựa phía trước đầu xe đến ốp nhựa bên trái bàn để chân và đến phần ốp nhựa phía trước bàn để chân bên trái phía sau có diện dấu vết xước nằm trải dài theo mặt cạnh ngoài các bộ phận nhựa này, dấu vết dài 70cm, cao 64cm, chiều xước từ trước về sau, từ trên xuống dưới.

Mặt trước bên trái đầu chắn bùn phía trước có dấu vết mài mòn kích thước (10x6)cm, vỡ mất mảnh toàn bộ ốp nhựa bên phải dưới sàn để chân, một phần sàn để chân tiếp giáp dấu vết vỡ này có dấu vết vỡ mất mảnh kích thước (27x7)cm.

Mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên phải có dấu vết trượt xước kích thước (14x14)cm, các điểm trượt nằm dọc hơi chéo, dấu vết cách mặt đứng của xe là 45cm, điểm cao nhất cách mặt đứng của xe là 63cm, dấu vết này cách đầu trục bên phải bánh trước về phía sau là 85 cm. Mặt phía trên của ốp nhựa tiếp giáp dấu vết này có dấu vết nứt dài 8cm. Phần ốp nhựa sườn phía trước bên dưới dấu vết nứt này bị bung bật các chốt lẫy.

Mặt ngoài ốp nhựa màu đen phía trước ốp nhựa sườn xe bên phải có dấu vết in hình dạng giống như vẫn lốp bánh xe kích thước (10x8)cm bề mặt dấu vết bám nhiều chất bẩn màu nâu vàng, dấu vết cách mặt đứng của xe là 41cm, điểm cao nhất cách mặt đứng của xe là 48cm, vị trí dấu vết cách dấu vết trượt tại sườn xe bên phảinêu trên là 10cm xuống dưới về phía sau cách đầu trục bên phải của bánh trướclà 110cm.

Bàn để chân bên phải vị trí ngồi sau và bộ phận kim loại gắn bàn để chân này có dấu vết cong vào trong ép vào bộ phận tản nhiệt phía trong, bộ phận tản nhiệt này có dấu vết vỡ mất mảnh phần nhựa ngoài.

Ốp cách nhiệt ống xả có dấu vết biến dạng vỡ phần đầu phía trước có dạng lõm kích thước (7x5)cm, trên bề mặt dấu vết này có dấu vết hằn nằm dọc dài (5x2)cm, dấu vết cách mặt đứng của xe là 21cm, điểm cao nhất cách mặt đứng của xe là 26,5cm. Tại vị trí phía dưới dấu vết vỡ mất mảnh bàn để chân, lộ ra thanh kim loại khung xe, thanh kim loại có dấu vết lõm, kích thước (9x4)cm, bộ phận dấu vết có các đường xước tróc sơn đen, dấu vết cách mặt đứng của xe là 23cm, lốc máy phía dưới có dấu vết nứt vỡ, tại mặt dưới và mặt bên trái.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống còi, lốp hoạt động bình thường. Riêng đèn chiếu sáng phía trước, xi nhan trái, phải phía trước bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Ngày 05/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định trưng cầu giám định số 187 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định cơ chế hình thành dấu vết, vị trí va chạm. Ngày 24/03/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh có Bản kết luận giám định số 57, kết luận:

Dấu vết in, trượt tại mặt ngoài sườn bên phải trên xe môtô BKS 99-F1 272.61 (ảnh 5 trong bản ảnh giám định) có chiều in từ phải sang trái, trượt từ dưới lên trên, hình thành do va chạm với mặt cản trước trên xe ôtô BKS 99C-199 56 (ảnh 6 trong bản ảnh giám định) là phù hợp. Dấu vết va chạm trên xe ôtô BKS 99C-199.56 tại vị trí này có chiều từ trước về sau. Dấu vết in, bám chất màu nâu vàng tại mặt ngoài ốp nhựa màu đen dưới sườn bên phải trên xe môtô BKS 99F1 - 272.61 (ảnh 8 trong bản ảnh giám định) có chiều từ phải sang trái, có đặc điểm giống với dấu vết hình thành do va chạm với mặt lăn lốp bánh xe, vị trí dấu vết này phù hợp với vị trí mặt lăn lốp bánh dẫn hướng bên trái trên xe ôtô BKS 99C-199.56 (ảnh 9 trong bản ảnh giám định);

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện là mặt cản trước bên trái trên xe ôtô BKS 99C-199.56 với mặt ngoài sườn bên phải trên xe môtô BKS 99-F1 272.61 có các dấu vết phù hợp nêu trên, chiều hướng va chạm từ phải sang trái xe môtô BKS 99-F1 272.61, từ trước về sau xe ôtô BKS 99C-199.56.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Minh N đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 59/CT-VKSTT ngày 19/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Trần Minh N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như sau: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 01/3/2021, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường nội thị phố Mới với đường Siêu Loại thuộc địa phận thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Trần Minh N điều khiển xe ô tô BKS 99C-199.56 trên đường Siêu Loại theo hướng từ đường Âu Cơ đi đường Quốc lộ 38, do đi nhanh không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát khi xe vào ngã 4, không đảm bảo an toàn nên phần mặt cản trước bên trái trên xe ôtô do Ngọc điều khiển đã đâm vào phần mặt ngoài sườn bên phải trên xe môtô BKS 99-F1- 272.61 do chị Hạnh điều khiển trên đường nội thị phố Mới theo hướng từ bưu điện T đi sang Trung tâm văn hoá Luy Lâu khi xe chị Hạnh đã đi sang đến làn đường thứ 2 theo chiều đi của xe Ngọc. Hậu quả chị Hạnh bị tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã đến thăm hỏi, chia sẻ và bồi thường cho gia đình chị Hạnh 180.000.000đ. Bị cáo đã nhận thức được sai phạm của bản thân và rất ân hận.

Đại diện gia đình bị hại là ông Khang trình bày: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Ngọc đã đến thăm hỏi và có trách nhiệm bồi thường thiệt hại vật chất và tinh thần cho gia đình bị hại. Đây là việc không may, ngoài ý muốn vì vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất. Hai bên đã tự thỏa thuận và thực hiện xong về trách nhiệm dân sự nên gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Quốc Đạt vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong lời khai tại cơ quan điều tra xác nhận đã nhận được tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Trần Minh N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Trần Minh N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Minh N từ 14 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 99095993476 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 05/05/2014.

- Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại hoàn toàn nhất trí với nội dung luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về sai phạm của bản thân và xin được cải tạo tại gia đình và địa phương để chăm sóc các con nhỏ và bố mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và các tài liệu khác trong hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 01/3/2021, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường nội thị phố Mới với đường Siêu Loại thuộc địa phận thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Trần Minh N điều khiển xe ô tô BKS 99C-199.56 đi nhanh không làm chủ được tốc độ, không chú ý quan sát khi xe vào ngã 4, không đảm bảo an toàn nên phần mặt cản trước bên trái trên xe ôtô do Ngọc điều khiển đã đâm vào phần mặt ngoài sườn bên phải trên xe môtô BKS 99-F1- 272.61 do chị Hạnh điều khiển trên đường nội thị phố Mới theo hướng từ bưu điện T đi sang Trung tâm văn hoá Luy Lâu khi xe chị Hạnh đã đi sang đến làn đường thứ 2 theo chiều đi của xe Ngọc. Hậu quả chị Hạnh bị tử vong, xe bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, Điều 23 Luật giao thông đường bộ và

khoản 1 Điều 5 nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính Phủ. Trần Minh N có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trật tự giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật lệ an toàn giao thông cho công dân khi tham gia giao thông.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trần Minh N chưa có tiền án, tiền sự; sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến thăm hỏi và bồi thường, khắc phục thiệt hại cho gia đình bị hại; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được hưởng trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã nhận thức rõ được sai phạm của bản thân, có ý thức khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi thường thiệt hại do vậy, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát của chính quyền địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo cần có công việc để nuôi con và chăm sóc bố mẹ già nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô BKS 99F1 - 272.61 đăng ký xe mang tên chị Hạnh. Chiếc xe ô tô BKS 99C – 199.56 thuộc

quyền sở hữu của Công ty Cổ phần A. Ngày 20/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp pháp luật.

Đối với giấy phép lái xe của Trần Minh N do Công an thu giữ cần trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận và thực hiện xong về việc bồi thường trách nhiệm dân sự, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận được tài sản, không có yêu giải quyết bồi thường. Do vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", xử phạt bị cáo Trần Minh N 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Minh N cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T1, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 99095993476 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 05/05/2014.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Vương Thị Hà